

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 397/2020/HSST

Ngày 15 tháng 9 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH T

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Q M.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm khắc M;

2. Bà Nguyễn Thị Bích P

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Đinh Huy T - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố T mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 369/2020/HSST ngày 13 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1978

HKTT: Tổ 6, phường P, thành phố T, tỉnh T.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Nguyễn Đình H, sinh năm 1942; con bà Phạm Thị K, sinh năm 1942; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; vợ: Ngô Thị Đ, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2004. Tiền án, Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định số 183 ngày 14/5/2011 của Công an phường T1, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:**

Ông Đoàn Văn Pc, sinh năm 1955, vắng mặt.

HKTT: Tổ 4, phường H, TP T, tỉnh T

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 13/5/2020, Nguyễn Đình H đi bộ từ nhà đến khu vực cầu Vó Ngựa để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa Heroine với giá 100.000 đồng. Mua xong, H cầm Heroine ở lòng bàn tay phải và đi bộ đến cổng bệnh viện Gang thép thuộc tổ 5, phường S để mua xi lanh sử dụng Heroine. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác của Công an phường S, thành phố T tiến hành tuần tra làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 05 của phường đã phát hiện H có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy và yêu cầu kiểm tra, Nguyễn Đình H tự giác lấy từ lòng bàn tay phải 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp. H tự khai đó là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 16 giờ 15 phút ngày 13/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành cân xác định số chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình H có khối lượng 0,128 gam.

Tại bản kết luận giám định số 677/KL – KTHS ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình H là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,128 gam.

Vật chứng của vụ án: 01 Bì niêm phong, ký hiệu H, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 377/CT-VKSTPTN ngày 11/8/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Nguyễn Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình H khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan, bị cáo nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Đình H từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: xử lý theo quy định tại Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, Lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2020, tại tổ 5, phường S, thành phố T, Nguyễn Đình H đang có hành vi tàng trữ 0,128 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường S, thành phố T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, ma túy còn là hiểm họa cho xã hội, phát sinh các tệ nạn xã hội, làm khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội, bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội. Hành vi của bị cáo phải xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 BLHS.

Về hình phạt bổ sung, qua xác minh tại địa phương và tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản có giá trị, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu H không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Mức án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, được HĐXX chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, H khai mua một người đàn ông không quen biết để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS; Điều 329 BLTTHS:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Đình H 18 (mười tám) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với bị cáo.

- Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H(Bì niêm phong chứa chất ma túy - Mẫu hoàn sau giám định), trên mặt phong bì có 02 dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T và chữ ký của Nguyễn Thành A và Ngô Đức C.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 427 ngày 11/8/2020 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).

[3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án

phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

[4. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND tỉnh T;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- THADS thành phố T;
- Trại tạm giam công an tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Q M